

ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA TỰ NHIÊN

Bài 6

ĐẤT NƯỚC NHIỀU ĐÔI NÚI

I – MỤC TIÊU CỦA BÀI HỌC

Sau bài học, HS cần :

1. Về kiến thức

- Biết được đặc điểm chung của địa hình Việt Nam : đồi núi chiếm phần lớn diện tích đất liền của lãnh thổ nhưng chủ yếu là đồi núi thấp.
- Hiểu sự phân hoá địa hình đồi núi ở Việt Nam, đặc điểm mỗi khu vực địa hình và sự khác nhau giữa các khu vực đồi núi.

2. Về kĩ năng

Đọc và khai thác kiến thức trong bản đồ.

II – CÁC PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC

- Bản đồ giáo khoa treo tường Địa lí tự nhiên Việt Nam.
- Atlas Địa lí Việt Nam.
- Tranh, ảnh về cảnh quan các vùng địa hình đồi núi của đất nước (nếu có).

III – MỘT SỐ ĐIỂM CẦN LƯU Ý

Địa hình Việt Nam có các đặc điểm :

1. Địa hình đồi núi là một bộ phận quan trọng nhất của địa hình Việt Nam, làm cho thiên nhiên Việt Nam có đặc điểm chung là thiên nhiên của đất nước nhiều đồi núi. Địa hình đồi núi chi phối sự phân bố nhiệt ẩm, sự hình thành thổ nhưỡng, sự phân bố động – thực vật và là nhân tố góp phần tạo nên sự phân hoá của thiên nhiên nước ta, có ảnh hưởng lớn đến sự phát triển kinh tế – xã hội.

Địa hình đồi núi chiếm phần lớn diện tích nhưng phần lớn là đồi núi thấp, nên thiên nhiên Việt Nam tuy có sự phân hoá theo độ cao, nhưng về cơ bản là thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa.

2. Địa hình nước ta khá đa dạng, được vận động Tân kiến tạo làm cho địa hình có dạng "trẻ lại" và có tính phân bậc rõ rệt. Hướng tây bắc – đông nam là hướng nghiêng chung của địa hình Việt Nam, là hướng của các dãy núi vùng Tây Bắc, Trường Sơn Bắc và các hệ thống sông lớn. Ngoài ra, còn có hướng vòng cung của các dãy núi ở Đông Bắc, Trường Sơn Nam...

3. Địa hình của vùng nhiệt đới ẩm gió mùa được biểu hiện bằng sự xâm thực rất mạnh mẽ ở các khu vực địa hình cao và bồi lắng phù sa ở các vùng trũng.

4. Địa hình chịu tác động mạnh mẽ của con người. Trải qua một thời gian dài trong quá trình định cư và phát triển sản xuất, con người đã tác động mạnh mẽ tới một số dạng địa hình. Ví dụ : việc làm mất lớp phủ thực vật đã tạo điều kiện cho dạng địa hình nương, xói phát triển ở miền đồi núi...

IV – TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

GV có thể cho HS dựa vào kiến thức đã học, nhắc lại các đặc điểm chung của tự nhiên Việt Nam, từ đó chuyển tiếp vào bài.

1. Đặc điểm chung của địa hình

GV có thể cho HS quan sát trên bản đồ Địa lí tự nhiên Việt Nam (hoặc dựa vào Atlas địa lí Việt Nam, bản đồ trong SGK) để trả lời một số câu hỏi sau :

- Các dạng địa hình chủ yếu ở nước ta.
- Địa hình nào chiếm diện tích lớn nhất ?
- Hướng nghiêng chung của địa hình.
- Hướng chính của các dãy núi...

Sau khi HS trả lời, GV nhận xét và rút ra 5 đặc điểm chung của địa hình Việt Nam, những đặc điểm này đã góp phần vào sự phân hoá của thiên nhiên và có ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển kinh tế – xã hội của nước ta.

2. Các khu vực địa hình

a) Khu vực đồi núi

- Địa hình núi

GV có thể chia nhóm, yêu cầu các nhóm trao đổi và điền vào Phiếu học tập theo gợi ý sau : (Mỗi nhóm trình bày một vùng núi).

Vùng núi	Vị trí	Đặc điểm chính
Đông Bắc		<ul style="list-style-type: none"> – Hướng nghiêng chung : – Độ cao địa hình : – Các cánh cung, các thung lũng sông : – Các đỉnh núi cao :
Tây Bắc		
Trường Sơn Bắc		
Trường Sơn Nam		

Đại diện các nhóm trình bày, GV cho HS các nhóm khác nhận xét và chốt kiến thức chính.

Tiếp theo, GV có thể cho HS dựa vào bảng vừa hoàn thành để so sánh địa hình của vùng núi (Đông Bắc với Tây Bắc ; Trường Sơn Bắc với Trường Sơn Nam) để tìm điểm giống và khác nhau của 2 vùng núi.

– Địa hình bán bình nguyên và đồi trung du

GV cho HS tìm trên bản đồ Địa lí tự nhiên Việt Nam (hoặc Atlas Địa lí Việt Nam) các bán bình nguyên ở Đông Nam Bộ, dải đồi trung du chuyển tiếp từ miền núi xuống đồng bằng sông Hồng.

V – THÔNG TIN BỔ SUNG

1. Vùng núi Đông Bắc : Do quan hệ với nền Hoa Nam (khối núi cao Việt Bắc – vùng thượng nguồn sông Chảy thuộc khối nền Hoa Nam) nên hoạt động kiến tạo của toàn vùng núi Đông Bắc chịu ảnh hưởng của khối nền này. Các dãy núi của vùng có hướng vòng cung ôm lấy khối nền. Trong giai đoạn Tân kiến tạo, vùng núi này nâng yếu nên địa hình đồi núi thấp chiếm ưu thế, hướng nghiêng chung của địa hình là tây bắc – đông nam.

2. Vùng núi Tây Bắc : Hướng núi tây bắc – đông nam của vùng núi Tây Bắc là sự tiếp tục các mạch núi từ Vân Nam (Trung Quốc). Vùng núi Tây Bắc được nâng mạnh nhất trong giai đoạn Tân kiến tạo nên có địa hình núi trung bình và núi cao chiếm ưu thế.

3. Vùng núi Trường Sơn Bắc : Hướng của các dãy núi và các thung lũng sông chủ yếu theo hướng tây bắc – đông nam, địa hình núi thấp chiếm ưu thế.

4. Vùng núi Trường Sơn Nam : Gồm các mạch núi hướng kinh tuyến lệch tây của khối Kon Tum và ưu thế hướng núi chệch đông bắc của khối núi cực Nam Trung Bộ. Địa hình gồm các khối núi và các cao nguyên badan. Độ cao của vùng chủ yếu thuộc địa hình núi trung bình. Tính chất bất đối xứng giữa hai sườn Đông – Tây ở địa hình Trường Sơn Nam biểu hiện rõ. Hướng vòng cung của khối cực Nam Trung Bộ và biên độ nâng khá mạnh trong Tân kiến tạo của vùng có liên quan đến khối nền cổ Đông Dương (Kon Tum thuộc khối nền này).